Số: 87/TB-SNV
Thời gian ký: 12/04/2023 16:28:30 +07:00

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
HỘI ĐỒNG TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KIỂM TRA, SÁT HẠCH KỲ TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC

(Kèm theo Thông báo số: TB-HĐTNCC ngày tháng năm 2023 của Hội đồng tiếp nhận vào làm công chức tỉnh Đắk Nông năm 2023)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Dân tộc	Đào tạo		Ngoại ngữ	Tin học	Thời gian tuyển dụng	Ngạch, chức danh nghề nghiệp	Đơn vị công tác	Vị trí dự tuyển	Phòng, Ban chuyên môn	Lĩnh vực dự thi	Ghi chú
		Nam	Nữ			Trình độ	Chuyên môn, nghiệp vụ									
I	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**															
1	Trần Đức Văn	12/6/1988		Quảng Ngãi	Kinh	ĐH	Công nghệ thông tin	B	ĐH	20/6/2012	01.003	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Công nghệ thông tin	Văn phòng Sở	Hành chính	
2	Phan Quyết Thắng	12/6/1986		Nghệ An	Kinh	ĐH	Kế toán	B	B	07/9/2010	06.031	Hội đông Y tỉnh Đắk Nông	Thẩm định chủ trương đầu tư	Quản lý ngành	Hành chính	
II	**Sở Tài nguyên và Môi trường**															
3	Lỳ Bá Dũng	21/8/1992		Nghệ An	Mông	ĐH	Quản lý đất đai	B	A	22/8/2016	V.06.01.02 (Địa chính viên)	Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi	Quản lý, quy hoạch sử dụng đất đai	Phòng Quy hoạch - Giao đất	Hành chính	
4	Phạm Thị Hồng Thúy		29/8/1984	Thanh Hóa	Kinh	ĐH	Quản lý đất đai	B	B	31/12/2013	V.06.01.02 (Địa chính viên)	Văn pòng Đăng ký đất đai tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Quản lý đất đai	Phòng Đăng ký, Thống kê, Đo đạc, Viễn thám - Chính sách đất	Hành chính	
III	**Sở Thông tin và Truyền thông**															
5	Phan Thị Thu		13/03/1987	Thái Bình	Kinh	ĐH	Kế toán	B	B	01/4/2013	06.031	Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	Hành chính tổng hợp	Văn phòng Sở	Hành chính	
IV	**Sở Giáo dục và Đào tạo**															

6	Lê Thị Thanh Nga		03/5/1981	Hà Tĩnh	Kinh	Th.S; ĐH	ĐH Quản lý giáo dục; Th.S Ngữ văn	B	A	02/11/2004	V.07.05.15	rường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh thuộc Sở Giáo dục	Thanh tra	Thanh tra Sở	Hành chính	
V	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**															
7	Phạm Thị Lệ		16/02/1983	Quảng Ngãi	Kinh	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	B	28/12/2010	01.003	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du	Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Kế toán	
VI	**Sở Xây dựng**															
8	Hoàng Thị Điệp		15/02/1985	Lạng Sơn	Nùng	ĐH	Hành chính học	B	B	13/8/2007	01.003	Phó Chủ tịch UBND xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong	Hành chính tổng hợp, pháp chế	Văn phòng Sở	Hành chính	
VII	**Sở Tư pháp**															
9	Hoàng Thị Oanh		26/4/1992	Nghệ An	Kinh	ĐH	Luật	C	UDC NTT	01/3/2018	01.003	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp	Quản lý, xử lý vi phạm hành chính	Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Thanh tra	Hành chính	
VIII	**Thanh tra tỉnh**															
10	Trần Văn Duy	24/12/1992		Hà Tĩnh	Kinh	Th.S; ĐH	ĐH Quản lý đất đai; Th.S Luật Kinh tế	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	B	22/8/2016	V.06.01.02 (Địa chính viên)	Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi	Thanh tra kinh tế xã hội	Phòng Thanh tra, phòng, chống tham nhũng	Hành chính	
IX	**Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**															
11	Phan Quang Thắng	02/3/1984		Nghệ An	Kinh	ĐH	Kế toán	B	B	05/5/2005	01.003	Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế toán	Văn phòng Sở	Kế toán	
12	Nguyễn Thị Thanh Huyền		18/8/1991	Thái Bình	Kinh	ĐH	Kế toán	B	B		06.031	Trung tâm Bảo trợ xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Kế toán	Văn phòng Sở	Kế toán	

13	Nguyễn Thanh Hoàng	01/3/1982		Quảng Ngãi	Kinh	ĐH	Luật Kinh tế; Kế toán	B	A	18/11/2010	06.031	ung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thanh tra	Thanh tra Sở	Hành chính	
X	**Sở Khoa học và Công nghệ**															
14	Bùi Thị Oanh		15/4/1988	Quảng Nam	Kinh	ĐH	Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	B	B	22/3/2015	V.05.02.07 (kỹ sư hạng III)	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Quản lý sở hữu trí tuệ	Phòng Quản lý công nghệ và Sở hữu trí tuệ	Hành chính	
15	Trần Thị Mai Hoa		07/10/1988	Hà Tĩnh	Kinh	ĐH	Triết học	B	B	30/12/2014	01.003	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Quản lý sở hữu trí tuệ	Phòng Quản lý công nghệ và Sở hữu trí tuệ	Hành chính	
16	Lê Đình Hồng	15/07/1984		Thanh Hóa	Kinh	ĐH, TH.S	ĐH Chăn nuôi thú y; Th.S Thú y	B1	B	14/01/2016	V.05.02.07 (kỹ sư hạng III)	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Quản lý khoa học lĩnh vực nông nghiệp	Phòng Quản lý Khoa học	Hành chính	
17	Nguyễn Thị Mai Lan		02/02/1984	Thái Bình	Kinh	ĐH	Lâm sinh	B	B	30/12/2015	V.05.02.07 (kỹ sư hạng III)	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Quản lý khoa học lĩnh vực nông nghiệp	Phòng Quản lý Khoa học	Hành chính	
XI	**UBND thành phố Gia Nghĩa**															

18	Nguyễn Thị Tuyết		30/4/1984	Bình Định	Kinh	ĐH	Du lịch	B	A	22/12/2011	17.175 (Hướng dẫn viên chính, hạng III)	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố Gia Nghĩa	Quản lý du lịch	Phòng Văn hóa và thông tin	Hành chính	
XII	**UBND huyện Đắk Song**															
19	Phạm Bá Long	06/7/1983		Thái Bình	Kinh	ĐH	Luật	B	B	25/11/2017	17.177 (Tuyên truyền viên)	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện Đắk Song	Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Hành chính	
XIII	**UBND huyện Đắk Mil**															
20	Phạm Đức Thắng	12/8/1984		Nghệ An	Kinh	ĐH	Giáo dục thể chất, Luật Kinh tế	B	B	04/4/2017	01.003	Bí thư Đoàn xã Đắk R'la huyện Đắk Mil	Quản lý thể dục thể thao và Du lịch	Phòng Văn hóa và thông tin	Hành chính	
XIV	**UBND huyện Tuy Đức**															
21	Đặng Thị Hóa		10/4/1984	Nghệ An	Kinh	ĐH	Nông học	B	A	27/3/2012	V.03.01.02 (Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III)	Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện Tuy Đức	Tổng hợp về lĩnh vực nông, lâm nghiệp (Hành chính tổng hợp)	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hành chính	
22	Bùi Ngọc Thắng	09/9/1991		Thanh Hóa	Kinh	ĐH	Luật Kinh tế	Anh Văn B1; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	B	04/11/2015	01.003	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Quảng Trực huyện Tuy Đức	Quản lý đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Hành chính	
23	Lê Sinh Hào	02/10/1979		Nghệ An	Kinh	ĐH	Giáo viên tiểu học	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	UDC NTT	07/9/2004	V.07.03.07	Trường TH Lê Mã Lương thuộc UBND huyện Tuy Đức	Phụ trách bậc Tiểu học	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hành chính	
24	Dương Văn Ngọc	21/6/1985		Quảng Bình	Kinh	ĐH	Tin học	B	ĐH	01/8/2015	V.07.04.11	Trường THCS Đắk Buk So	Phụ trách bậc Trung học cơ sở	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hành chính	
25	Đặng Văn Huyên	06/4/1980		Nam Định	Kinh	ĐH	Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	UDC NTT	30/8/2008	V.05.02.07 (kỹ sư hạng III)	Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện Tuy Đức	Lâm nghiệp	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hành chính	

26	Phạm Thị Mây		08/9/1990	Hải Dương	Kinh	ĐH	Thú Y	B	B	29/5/2015	(Chuẩn đoàn viên bệnh động vật, Hạng III)	ung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện Tuy Đức	Chăn nuôi - Thú y	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hành chính	
XV	**UBND huyện Đắk Glong**															
27	Trần Thị Thanh Nhàn		01/02/1990	Thừa Thiên Huế	Kinh	ĐH, TC	ĐH Công nghệ sinh học; TC Chăn nuôi - thú y	B	A	01/8/2015	V.03.04.11 (Chuẩn đoàn viên bệnh động vật, Hạng III)	Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện Đắk Glong	Quản lý Chăn nuôi	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Hành chính	
28	Nguyễn Văn Quý	08/10/1983		Hà Tĩnh	Kinh	ĐH	Kế toán	Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	Kế toán - Tin học	01/02/2008	06.031	Công chức Tài chính - Kế toán, UBND xã Quảng Hòa huyện Đắk Glong	Quản lý Tài chính - Ngân sách	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hành chính	
29	Võ Thị Sông Lam		15/7/189	Hà Tĩnh	Kinh	ĐH	Kế toán	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	B	10/10/2012	06.031	Công chức Tài chính - Kế toán, UBND xã Đắk Som huyện Đắk Glong	Quản Kinh tế tập thể và tư nhân	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hành chính	
30	Lê Thị Dung		08/12/1988	Thanh Hóa	Kinh	ĐH	Luật	Anh Văn B; Chứng chỉ DTTS (Tiếng M'Nông)	B	10/4/2016	01.003	Công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND xã Quảng Khê huyện Đắk Glong	Trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở	Phòng Tư pháp	Hành chính	
31	Ngô Thị Phượng		11/7/1986	Quảng Nam	Kinh	ĐH	Sư phạm Hóa học	C1	KTV	02/11/2010	V.07.04.11 (Giáo viên THCS, hạng II)	Trường THCS Chu Văn An thuộc UBND huyện Đắk Glong	Quản lý Giáo dục Trung học cơ sở	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hành chính	
32	Phạm Minh Tuấn	15/5/1993		Hà Tĩnh	Kinh	CĐ	Kế toán	B	Tin học VP	22/12/2016	06.a.031	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi thuộc UBND huyện Đắk Glong	Tiếp công dân	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Hành chính	

Danh sách này có 32 người